

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KẾ SÁCH
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HS-ST
Ngày: 23/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Trung

Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lưu Thị Tám

2. Ông Lâm Hữu Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Quách Văn Diễn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Cung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2017/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Hồ Văn Nh, sinh năm 1985, tại xã B, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn B (chết) và bà Châu Thị A (sống); có vợ và 02 con; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Lê Văn Gi, sinh năm 1966 (có mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Văn L, sinh năm 1992 (có mặt).

2. Hồ Văn M, sinh năm 1972 (có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

3. Trương Hoàng P, sinh năm 1987 (có mặt).

Địa chỉ: ấp C, thị trấn D, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 30/5/2017 (nhằm ngày Tết Đoan ngọ mùng 05 tháng 5 AL) bị hại Lê Văn Gi tổ chức tiệc rượu tại nhà của bị hại ở ấp A, xã B, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, bị hại Gi cùng uống rượu với ông Nguyễn Văn H, con rể ông H tên Nh và người cháu của bị hại Gi tên H, sau khi uống rượu tại nhà bị hại Gi thì mọi người tiếp tục sang nhà ông H, ở cùng xóm, tiếp tục uống bia rượu, khi uống bia rượu tại nhà của ông H còn có thêm con ông H tên Nguyễn Văn L và những người ở xóm như: Hồ Văn M, bị cáo Hồ Văn Nh và Trương Hoàng P.

Trong khi uống rượu, do đã say nên bị hại Gi nói chuyện lớn tiếng, ông H chủ nhà bỏ đi ra phía sau làm vườn, anh L thì đem rượu đi cất, anh P và anh M thì chuẩn bị đi về nhà, còn lại bị cáo Nh cùng ngồi nói chuyện với bị hại Gi, trong lúc nói chuyện, bị hại Gi có quơ tay qua lại và trúng vào người bị cáo Nh, bị cáo Nh có nói dừng quơ tay trúng bị cáo đau nhưng bị hại vẫn quơ tay trước mặt bị cáo, do bức tức nên bị cáo Nh đã dùng tay trái đỡ tay bị hại Gi, còn tay phải thì đánh trúng vùng mặt của bị hại Gi, làm đầu bị hại Gi đập trúng cột nhà và té ngã từ hàng ba nhà xuống nền sân xi măng gây thương tích vùng đầu.

Sau khi sự việc xảy ra, bị hại Gi được đưa đến Trung tâm y tế thị xã Ngã Bảy, sau đó chuyển lên Bệnh viện Đa khoa thành phố Cần Thơ điều trị đến ngày 19/6/2017 thì xuất viện. Sau đó, bị hại Gi đã làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Nh theo quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 179/TgT-PY, ngày 29/9/2017 của Trung tâm giám định Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng đã kết luận: Bị hại Lê Văn Gi bị tổn hại sức khỏe là 44%.

Tại bản cáo trạng số 01/QĐ-KSĐT, ngày 12/12/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Hồ Văn Nh về tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nh về tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; các điểm b và p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Nh từ 02 năm đến 03 năm tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Nh thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo là đúng theo nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

** Về trách Nhiệm bồi thường:*

Tại phiên tòa, bị hại Gi yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản như: Chi phí điều trị vết thương, chi phí đi lại, tiền ngày công lao động của bị hại và của người chăm sóc bị hại, tiền tổn thất về tinh thần, tổng cộng là 69.000.000đ, bị cáo Nh đã bồi thường cho bị hại Gi 9.000.000đ. Vì vậy, bị hại Gi yêu cầu bị cáo Nh tiếp tục phải bồi thường 60.000.000đ. Bị hại Gi yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nh theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nh đồng ý bồi thường các khoản chi phí theo yêu cầu của bị hại Gi là 69.000.000đ, do bị cáo đã bồi thường 9.000.000đ. Vì vậy, bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường 60.000.000đ theo yêu cầu của bị hại Gi.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận, về số tiền bồi thường nêu trên của bị cáo Nh và bị hại Gi, vì thỏa thuận nêu trên là đúng quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội và có lợi cho bị cáo Nh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nh khai nhận: Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 30/5/2017, tại góc hàng ba nhà của ông Nguyễn Văn H thuộc ấp A, xã B, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, do bị hại Gi dùng tay quơ qua quơ lại trước mặt và đã trúng người bị cáo Nh nên bị cáo Nh đã dùng tay trái đỡ tay bị hại Gi, còn tay phải thì đánh trúng vùng mặt của bị hại Gi, làm đầu bị hại Gi đập trúng cột nhà và té ngã từ hàng ba nhà xuống nền sân xi măng gây thương tích vùng đầu, theo kết quả giám định của cơ quan chuyên môn xác định tổn hại sức khỏe của bị hại Gi là 44%, tổn thương vùng đầu, cổ là vùng gây nguy hiểm đến tính mạng, tổn thương gây ảnh hưởng chức năng của cổ và tứ chi.

[2] Lời nhận tội nêu trên của bị cáo Nh phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, lời khai của người bị hại và những người làm chứng, Kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nh, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, có mức hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù. Tuy nhiên, theo quy định của Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội, thì bị cáo Nh được áp dụng khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, có mức hình phạt từ 02 năm đến 06 năm tù để xét xử, theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo.

Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định về tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” cụ thể như sau:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho Nhiều người;

b) Dùng a-xít nguy hiểm hoặc hóa chất nguy hiểm;

c) Đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu, ốm đau hoặc người khác không có khả năng tự vệ;

d) Đối với ông, bà, cha, mẹ, thầy giáo, cô giáo của mình, người nuôi dưỡng, chữa bệnh cho mình;

đ) Có tổ chức;

e) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;

g) Trong thời gian đang bị giữ, tạm giữ, tạm giam, đang chấp hành án phạt tù, đang chấp hành biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng hoặc đang chấp hành biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng hoặc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

h) Thuê gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác hoặc gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do được thuê;

i) Có tính chất côn đồ;

k) Đối với người đang thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;

.....

[4] Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo Nh về tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan cho bị cáo. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Hồ Văn Nh phạm tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Xét thấy, với hành vi phạm tội nguy hiểm nêu trên, cần phải cách ly bị cáo Nh ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian hợp lý để giáo dục, cải tạo bị cáo Nh trở thành người tốt sau này, đồng thời mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Khi xem xét mức hình phạt đối với bị cáo Nh, Hội đồng xét xử đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự của bị cáo Nh, cụ thể như sau:

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo Nh không có tình tiết tăng nặng trách Nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Bị cáo Nh có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường cho bị hại được 9.000.000đ, tại phiên tòa bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường cho bị hại Gi 60.000.000đ theo yêu cầu của bị hại. Các tình tiết giảm nhẹ hình phạt nêu trên được quy định tại điểm b và p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Ngoài ra, trước khi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự, có bác ruột là Liệt sỹ thuộc đối tượng gia đình có công với đất nước, bị hại cũng có phần lỗi là đã đánh trúng người bị cáo trước khi bị cáo gây thương tích cho bị hại, tại phiên tòa, bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật Việt Nam.

* *Về trách Nhiệm bồi thường:*

Bị hại Gi yêu cầu bị cáo Nh tiếp tục bồi thường các khoản chi phí với số tiền là 60.000.000đ, bị cáo Nh đồng ý tiếp tục bồi thường 60.000.000đ theo yêu cầu của bị hại Gi. Xét thấy, bị cáo Nh đã gây thương tích cho bị hại Gi, nên bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại toàn bộ thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, bao gồm: Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe, chức năng bị mất, bị giảm sút; thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại, của người chăm sóc người bị thiệt hại kể cả số tiền bồi thường về tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật hình sự năm 1999 và các Điều 584; 585 và 590 Bộ luật dân sự năm 2015. Sự thỏa thuận nêu trên là đúng quy định của pháp luật, có lợi cho bị cáo Nh và không trái đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

* *Về án phí:* Bị cáo Nh phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 3.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải bồi thường cho bị hại Gi, tổng cộng bị cáo Nh phải chịu 3.200.000đ tiền án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.
- Căn cứ điểm b và p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999.
- Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 268 và khoản 1 Điều 269 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.
- Căn cứ các Điều 584; Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.
- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn Nh phạm tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác”.

1. Xử phạt bị cáo Hồ Văn Nh 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo Nh tự nguyện thi hành án hoặc ngày bắt bị cáo Nh để thi hành án.

2. Buộc bị cáo Hồ Văn Nh phải bồi thường do gây tổn hại về sức khỏe cho bị hại Lê Văn Gi với số tiền là 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng).

3. Buộc bị cáo Hồ Văn Nh phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 3.000.000đ (ba triệu đồng) tiền án phí dân sự đối với số tiền phải bồi thường cho bị hại Gi, tổng cộng tiền án phí bị cáo Nh phải chịu là 3.200.000đ (ba triệu hai trăm ngàn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nh và bị hại Gi có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Công an huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Bị cáo và bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Nam Trung